TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ LỘC** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2018/HS-ST
Ngày 26-6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Xuân Chung.

Ông Nguyễn Văn Công.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Huyền Thương, là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thủy, là Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 22/2018/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2018, đối với:

Bị cáo Phạm Văn N, sinh năm 1975 tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Thôn C, xã H, huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn L và bà Lương Thị M; có vợ tên là Trần Thị N, có 02 con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 28 tháng 10 năm 2007 bị Công an huyện V, tỉnh Nam Định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi cố ý gây thương tích; bị bắt tạm giữ ngày 29 tháng 3 năm 2018, bị tạm giam ngày 01 tháng 4 năm 2018; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Lê Đình S.

2. Ông Lê Văn L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 29 tháng 3 năm 2018, tổ công tác cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định đang thi hành nhiệm vụ tại khu vực đường 56 thuộc xã T, huyện M, tỉnh Nam Định phát hiện bị cáo Phạm Văn N điều khiển xe máy nhãn hiệu Dream màu mận chín, biển kiểm soát 35F2-3783 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra, thu giữ trong túi quần soóc bên trái của bị cáo có một gói nilon màu trắng, bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng cục màu trắng (bị cáo khai là ma túy đá mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực cảng than, thành phố N với giá 3.000.000 đồng mục đích để sử dụng), thu giữ trong túi quần soóc bên phải của bị cáo số tiền 10.200.000 đồng (bị cáo khai là tiền của bị cáo đi làm thuê mà có). Tổ công tác tiến hành thu giữ, niêm phong vật chứng và đưa bị cáo N về trụ sở cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ của bị cáo N gồm có: Một gói nilon màu trắng, bên trong có chứa các hạt tinh thể dạng cục màu trắng; một xe máy nhãn hiệu Dream màu mận chín, biển kiểm soát 35F2-3783 và số tiền 10.200.000 đồng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo N thu giữ các vật chứng, gồm có: Một lọ thủy tinh dùng để sử dụng ma túy đá, một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, một điện thoại di động nhãn hiệu Asus màu trắng đen, một điện thoại di động màu xám đen mặt sau có chữ model: it1516plus; một đăng ký xe máy biển kiểm soát 18Z3-4208 mang tên Nguyễn Trọng L; một xe máy nhãn hiệu Dream II màu đỏ có biển kiểm soát 18Z3-4208; một đăng ký xe mang tên H; một giấy bán xe biển kiểm soát 35F2-3783 ngày 28 tháng 6 năm 2017 của ông H ở xã D, huyện Y, tỉnh Nam Định bán cho anh Bùi Văn T, ở xóm N, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định có đóng dấu đỏ của Uỷ ban nhân dân xã D, huyện Y, tỉnh Nam Định.

Tại bản kết luận giám định số 281/GĐKTHS ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, kết luận: Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Methamphetamine. Khối lượng mẫu: 3,005 gam.

Về nguồn gốc số Methamphetamine, bị cáo Phạm Văn N khai nhận: Khoảng 21 giờ ngày 28 tháng 3 năm 2018, bị cáo N đi xe máy biển kiểm soát 35F2-3783 đến khu vực cảng than, thành phố N mua của một người đàn ông không quen biết một gói ma túy đá với giá 3.000.000 đồng mục đích để sử dụng nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xác minh làm rõ.

Về chiếc xe máy nhãn hiệu Dream màu mận chín có biển kiểm soát 35F2-3783 thu giữ của bị cáo N ngày 29 tháng 3 năm 2018 xe có đăng ký mang tên H ở xã D, huyện Y, tỉnh Nam Định; bị cáo N khai mua của anh Bùi Văn T ở xóm N, xã T, huyện V, tỉnh Nam Định. Về chiếc xe máy Dream II màu đỏ có biển kiểm soát 18Z3-4208 thu giữ tại nhà bị cáo N, bị cáo khai chiếc xe này mua của một người không quen biết, có giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Trọng L ở phố B, phường Q, thành phố N. Hai chiếc xe nêu trên bị cáo N mua về đã tự ý thay đổi khung máy, hình dáng xe. Do vậy, cơ quan điều tra tách hai chiếc xe máy trên cùng một đăng ký xe máy biển kiểm soát 18Z3-4208 nhãn hiệu Damsel mang tên Nguyễn Trọng L để tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

Bản cáo trạng số 22/CT-VKS-ML ngày 24 tháng 5 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc đã truy tố bị cáo N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo N và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo từ 21 tháng tù đến 24 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy và một lọ thủy tinh dùng để sử dụng ma túy đá; trả lại cho bị cáo ba chiếc điện thoại di động (một chiếc nhãn hiệu Nokia màu đen, một chiếc nhãn hiệu Asus màu trắng đen, một chiếc màu xám đen) và số tiền 10.200.000 đồng.

Bị cáo nói lời sau cùng là đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo N không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Văn N. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, biên bản ghi lời khai người làm chứng cũng như toàn bộ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Từ các tình tiết chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Vào 07 giờ 30 phút ngày 29 tháng 3 năm 2018, tại xã M, huyện L, tỉnh Nam Định, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang bị cáo N có hành vi tàng trữ trái phép 3,005 gam Methamphetamine để sử dụng.

[4] Ma túy là hiểm họa lớn cho xã hội, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm. Việc xét xử nghiêm minh hành vi phạm tội này là cần thiết, vì vậy cần phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo N thành khẩn khai báo theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xem xét nhân thân bị cáo N, ngày 28 tháng 10 năm 2007 bị Công an huyện V, tỉnh Nam Định xử phạt hành chính về hành vi cố ý gây thương tích.

Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Xem xét điều kiện của bị cáo N không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên miễn cho bị cáo hình phạt tiền.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào các điểm a và c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đối với ma túy là vật cấm tàng trữ và một lọ thủy tinh dùng để sử dụng ma túy đá là vật không có giá trị nên cần tịch thu, tiêu hủy những vật chứng trên; đối với ba chiếc điện thoại di động và số tiền 10.200.000 đồng, không có căn cứ chứng minh những tài sản này có liên quan đến việc phạm tội nên được trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; các điểm a và c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt Phạm Văn N 21 (hai mươi mốt) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29 tháng 3 năm 2018.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy và một lọ thủy tinh đã thu giữ trong vụ án.

Trả lại cho Phạm Văn N một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, một điện thoại di động nhãn hiệu Asus, một điện thoại di động màu xám đen mặt sau có chữ model: it1516plus, số tiền 10.200.000 đồng.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo N phải nộp án phí là 200.000 đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Mỹ Lộc;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Công an huyện Mỹ Lộc;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nam Định;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Lộc;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Trần Đức Cường